

Ngày 31/03/2025	4,260 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.4%	-15.8%	-0.9%

	2024	
ROE	0.3%	+/- YoY ▼ 0.6%

	Q1/25		
DT thuần	65.8	QoQ ▼ 20.8 ▼ 24.0%	YoY ▲ 29.8 ▲ 82.9%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	396	YoY ▼ 629 ▼ 61.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	1.60	QoQ ▲ 0.27 ▲ 20.1%	
	tỷ VNĐ		

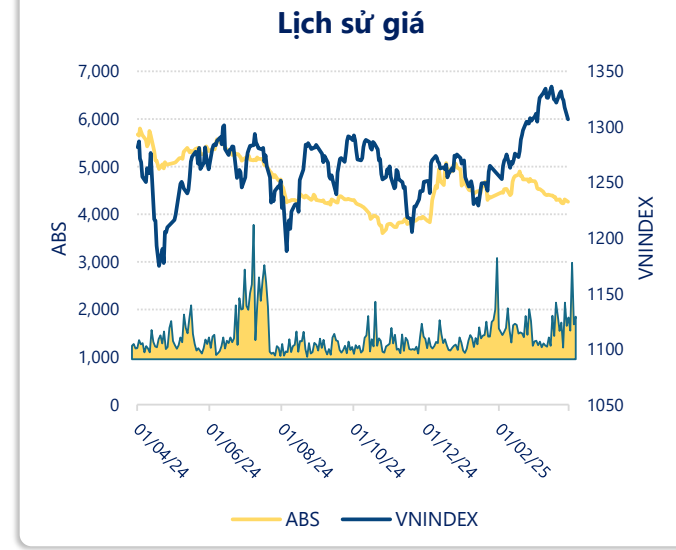
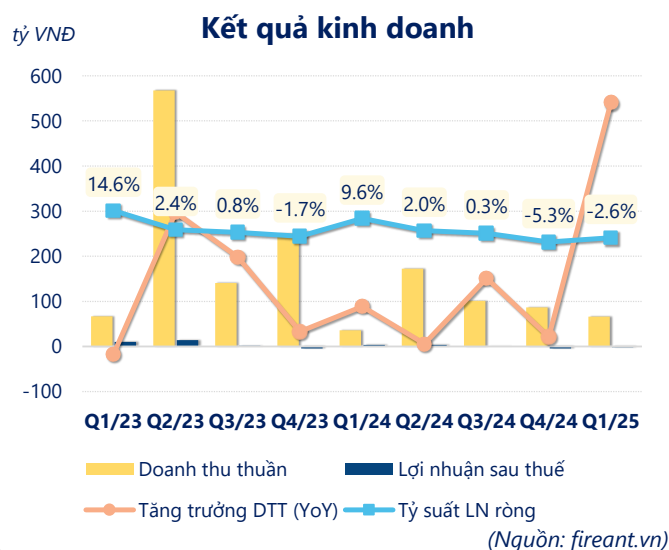
	2024	
LN gộp	6.03	YoY ▼ 32.7 ▼ 84.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	-1.80	QoQ ▲ 2.99 ▲ 62.3%	YoY ▼ 6.12 ▼ 142%
	tỷ VNĐ		

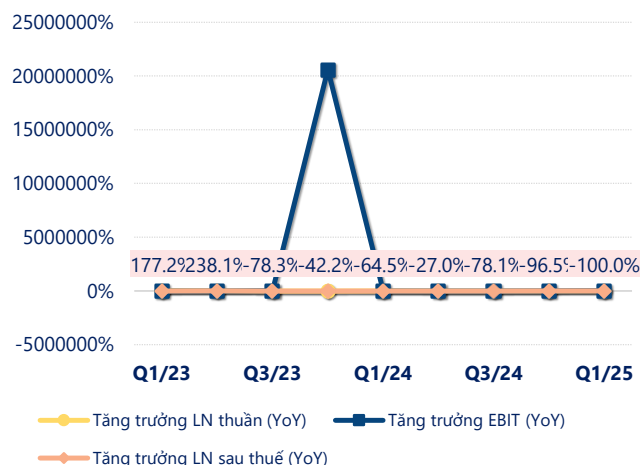
	2024	
LN thuần	11.3	YoY ▼ 11.4 ▼ 50.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	-1.70	QoQ ▲ 2.85 ▲ 62.6%	YoY ▼ 5.16 ▼ 149%
	tỷ VNĐ		

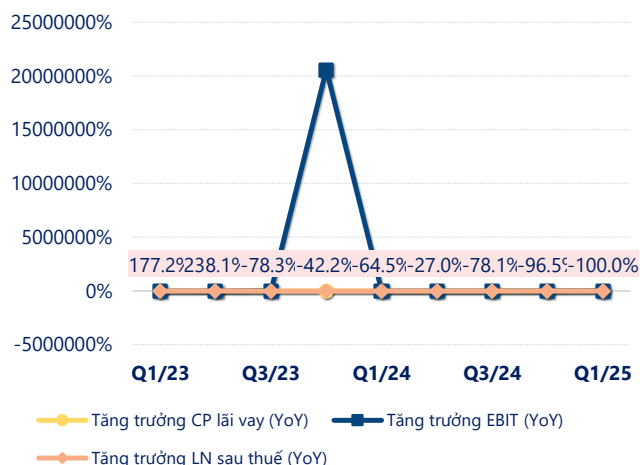
	2024	
LN sau thuế	2.44	YoY ▼ 5.85 ▼ 70.6%
	tỷ VNĐ	



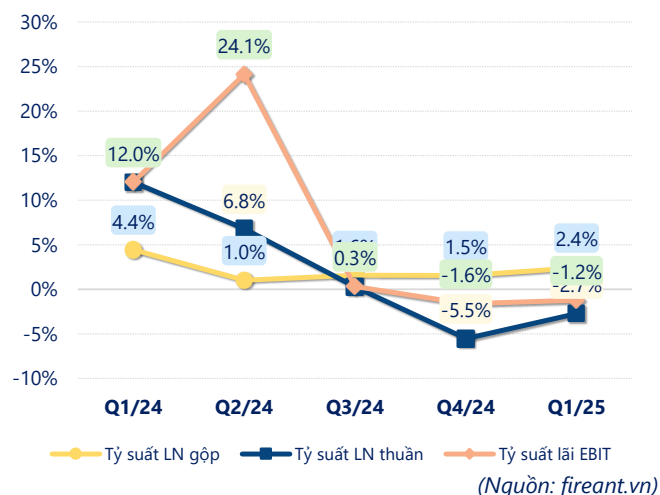
Tăng trưởng lợi nhuận



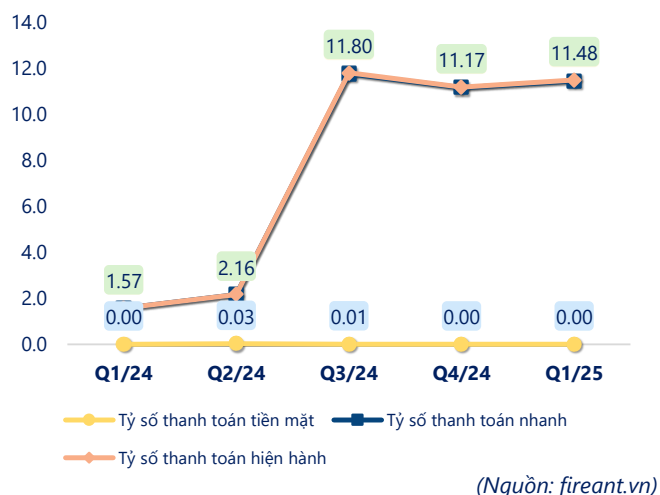
Tăng trưởng chi phí



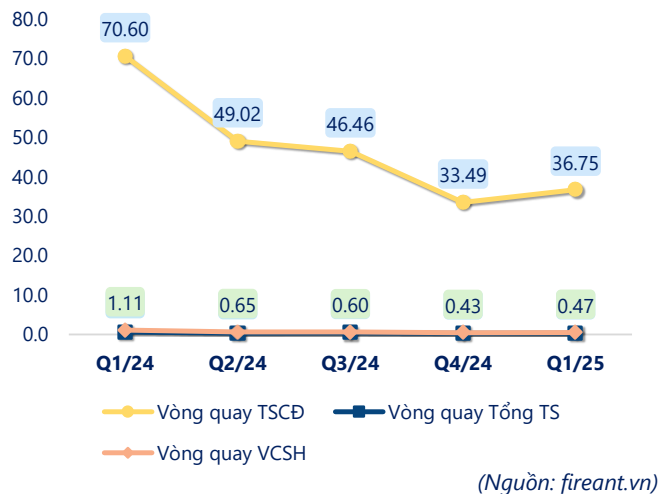
Tỷ suất lợi nhuận



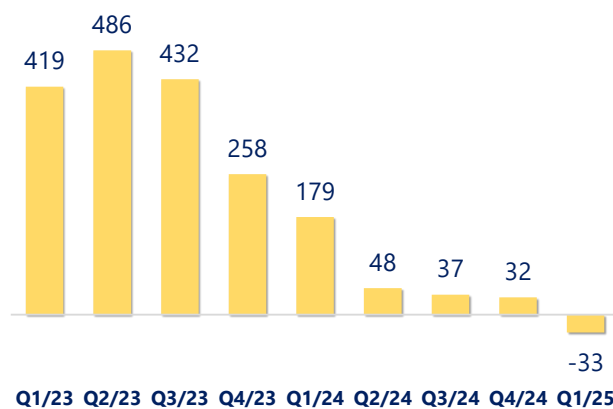
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	65.8	36.0	82.9%	396	1,025	-61.4%
Giá vốn hàng bán	64.2	34.4	86.7%	390	987	-60.5%
Lợi nhuận gộp	1.60	1.60	-0.2%	6.03	38.7	-84.4%
Doanh thu HĐTC	0.01	5.14	-99.9%	28.4	105	-72.9%
Chi phí TC	0.89	15.4	-94.2%	36.0	76.0	-52.7%
Chi phí lãi vay	0.89	0.00		36.0	76.0	-52.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.44	1.17	22.9%	4.98	5.85	-14.9%
Chi phí QLDN	1.08	-14.2	108%	-17.8	38.8	-146%
LN thuần từ HĐKD	-1.80	4.32	-142%	11.3	22.7	-50.4%
Lợi nhuận khác	0.10	0.00		-2.14	-0.49	-338%
LN trước thuế	-1.70	4.33	-139%	9.14	22.2	-58.9%
Lợi nhuận sau thuế	-1.70	3.46	-149%	2.44	8.29	-70.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.70	3.46	-149%	2.44	8.29	-70.6%

(Nguồn: fireant.vn)

